TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày: 01-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo Nguyên
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Lệ
Ông Nguyễn Quý Phúc
- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông Đặng Văn Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2019/TLST-HS ngày 28/01/2019 đối với bị cáo:

Lưu Văn D, sinh năm: 1973 tại Bình Phước

HKTT: thôn 6, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Lưu Văn B và bà Nguyễn Thị T. Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án số 21/2012/HSST ngày 21/02/2012 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Nai tuyên xử Lưu Văn D 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.
- Tại bản án số 82/2014/HSPT ngày 13/3/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên xử Lưu Văn D 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị bắt tạm giam từ ngày 08/11/2018 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Phú Mỹ. (có mặt)

Bị hại:

Bà Võ Thị Anh T, sinh năm: 1979. Địa chỉ: 378 đường Đ, khu phố Q, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có đơn xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Bùi Anh K, sinh năm: 1978. Địa chỉ: Kp. S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có đơn xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 08/7/2018, Lưu Văn D điều khiển xe mô tô không rõ biển số đi dọc tuyến đường quốc lộ 51 tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến quán hủ tiếu "Anh Thư" của chị Võ Thị Anh T thì thấy trong quán không có

người trông coi nên bị cáo đã lẻn vào bên trong tìm kiếm tài sản trộm cắp. D phát hiện 1 chiếc điện thoại IPHONE X 64GB của chị T nằm trên quầy tính tiền nên đã lén lút đi đến lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần, sau đó nhanh chóng tẩu thoát. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày D đem chiếc điện thoại này đến tiệm điện thoại "Thanh Khải" của ông Bùi Anh K làm chủ bán với giá 5.000.000đ. Số tiền kiếm được, D đem tiêu xài hết.

Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, qua hệ thống định vị của điện thoại, chị Thư xác định chiếc điện thoại của mình đang ở tiệm điện thoại Thanh Khải nên đã trình báo cơ quan công an. Ngày 10/7/2018, cơ quan công an đã tiến hành thu giữ chiếc điện thoại của chị Thư tại cửa hàng điện thoại di động Thanh Khải. Quá trình điều tra truy xét, ngày 08/11/2018, cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ đã triệu tập Lưu Văn D lên làm việc. Tại đây, D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 84/KL-HĐĐG-TTHS ngày 20/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự - UBND thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xác định 1 chiếc điện thoại IPHONE X 64GB có trị giá 28.490.500đ (Hai mươi tám triệu, bốn trăm chín mươi nghìn, năm trăm đồng).

Về vật chứng vụ án:

Cơ quan CSĐT công an thị xã Phú Mỹ đã tiến hành trả lại 1 chiếc điện thoại IPHONE X 64GB cho chị Võ Thị Anh T.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ đã thu giữ của Lưu Văn D 01 chiếc xe mô tô BKS 72F7-4657, hiệu DREAM II màu nâu. Qua tra cứu xác minh xác định được chiếc xe nói trên thuộc sở hữu của ông Phan Văn B (sinh năm: 1973, trú tại: thôn 10, xã L, thành phố V). Ông B đã cho D mượn xe ngày 02/9/2018 tại thôn 10, xã L, thành phố V nhưng sau khi mượn được xe D đã lấy sử dụng sau đó chiếm đoạt luôn. Ngày 28/9/2018, ông Bảy đã làm đơn trình báo công an xã L. Công an xã L đã tiếp nhận vụ việc và lập hồ sơ ban đầu chuyển lên cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố V để xử lý theo thẩm quyền. Tại cơ quan công an thị xã Phú Mỹ, D đã khai nhận hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của ông B. Ngày 21/12/2018, cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ đã có công văn đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố V xác minh nội dung vụ việc trên, nếu đủ cơ sở thì khởi tố vụ án, nhanh chóng sơ kết điều tra chuyển cho cơ quan CSĐT công an thị xã Phú Mỹ nhập và xử lý chung. Tuy nhiên, cho đến nay cơ quan CSĐT công an thành phố V vẫn chưa có văn bản trả lời. Vì vậy, cơ quan CSĐT công an thị xã Phú Mỹ kết thúc hồ sơ chuyển Viện kiểm sát truy tố Lưu Văn D theo quy định. Đối với chiếc xe mô tô BKS 72F7-4657 tách ra để giải quyết trong vụ án khác.

Đối với Bùi Anh K mua chiếc điện thoại do D mang đến bán. Tuy nhiên khi mua K không biết đây là tài sản do D trộm cắp mà có nên không có cơ sở xử lý K về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Thị Anh T sau khi nhận được tài sản không có yêu cầu gì thêm. Anh Bùi Anh K yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 5.000.000đ anh K đã bỏ ra để mua điện thoại.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSTT ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố Lưu Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lưu Văn D về tội "Trộm cắp tài sản"; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tại khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Bị hại chị Võ Thị Anh T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Anh K có đơn xin xét xử vắng mặt và xác định không yêu cầu giải quyết về phần trách nhiệm dân sự.

Bị cáo Lưu Văn D không tranh luận về tội danh, mức hình phạt chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhân chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 15 giờ ngày 08/7/2018, tại quán hủ tiếu "Anh Thư" ở số 378 đường Đ, khu phố T, phường P, Lưu Văn D đã có hành vi lén lút lấy trộm của chị T 01 điện thoại di động hiệu IPHONE X 64G trị giá 28.490.500đ (Hai mươi tám triệu, bốn trăm chín mươi nghìn, năm trăm đồng).

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản

của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tác động xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người dân. Bị cáo đã trưởng thành, có sức khỏe, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, lười lao động muốn có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã cố ý lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu đã 2 lần bị tuyên phạt tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học tu D rèn luyện bản thân, mà lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản. Nên lần phạm tội này phải có hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 14/11/2018, cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ đã trả lại chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE X cho chị Võ Thị Anh T. Chị T không có yêu cầu gì thêm.

- Đối với chiếc xe máy BKS 72F7-4657 là tài sản hợp pháp của ông Phan Văn B bị Lưu Văn D chiếm đoạt tại thành phố V. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ đã có văn bản đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố V điều tra làm rõ, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ tách chiếc xe máy BKS 72F7-4657 ra để giải quyết trong vụ án khác.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 01 USB có chứa 01 đoạn camera ghi hình người thanh niên mang điện thoại đến bán cho cửa hàng điện thoại Thanh Khải.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Võ Thị Anh T, anh Bùi Anh K không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn D 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 08/11/2018.

Về xử lý vật chứng:

- Ngày 14/11/2018, cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ đã trả lại chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE X cho chị Võ Thị Anh T.

- Đối với chiếc xe máy BKS 72F7-4657 là tài sản hợp pháp của ông Phan Văn B bị bị cáo chiếm đoạt nên cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ đã tách ra để giải quyết trong vụ án khác.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 01 USB là chứng cứ của vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo Lưu Văn D phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án (Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thảo Nguyên

Nơi nhận:
- VKSND tx. Phú Mỹ;
- Công an tx. Phú Mỹ;
- Chi cục THADS tx. Phú Mỹ;
- Phòng PV06, CA tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: vt, hồ sơ.

	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Các Hội thẩm nhân dân	
Cao Hữu Phước - Lê Quý Phương	**Nguyễn Minh Nghĩa**